

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 372/QĐ-HĐND

Quảng Trị, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Triệu tập kỳ họp thứ 4 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026)
Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031**

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triệu tập kỳ họp thứ 4 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2026) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

1. Thời gian

- 03 ngày, từ ngày 16 đến ngày 18 tháng 7 năm 2026.
- Khai mạc: Vào lúc 08h00 ngày 16 tháng 7 năm 2026 (thứ Năm).

2. Địa điểm: Hội trường trụ sở Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, số 88 đường Phạm Văn Đồng, phường Đồng Hới.

(có dự kiến nội dung kỳ họp kèm theo).

Điều 2. Đại biểu HĐND tỉnh sắp xếp thời gian tham dự kỳ họp đầy đủ. Đề nghị đại biểu truy cập website: <https://dbnd.quangtri.gov.vn> tại chuyên mục "TÀI LIỆU KỲ HỌP HĐND TỈNH" hoặc quét Mã QR dưới đây bằng thiết bị di động để khai thác tài liệu phục vụ kỳ họp (Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh không cung cấp tài liệu bản giấy)./.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, DNTH^(Tr).



**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Quang

THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH

DỰ KIẾN NỘI DUNG KỲ HỌP THỨ 4 (KỲ HỌP THƯỜNG LỆ GIỮA NĂM 2026) HĐND TỈNH KHOÁ IX, NHIỆM KỲ 2026 - 2031

I. HĐND tỉnh nghe thông báo của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về công tác tham gia xây dựng chính quyền 6 tháng đầu năm 2026.

II. HĐND tỉnh xem xét và cho ý kiến các nội dung sau:

1. Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.

2. Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thường lệ cuối năm 2025.

3. Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thường lệ giữa năm 2026.

4. Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2026 và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2026.

5. Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả công tác giám sát năm 2025 của HĐND tỉnh.

6. Báo cáo của các Ban HĐND tỉnh về kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2026 và chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2026.

7. Báo cáo của Tòa án nhân dân tỉnh về công tác 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

8. Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về công tác 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

9. Báo cáo của Thi hành án dân sự tỉnh về công tác 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

10. Báo cáo của UBND tỉnh về thực hiện kế hoạch phân bổ vốn đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026.

11. Báo cáo của UBND tỉnh về tình hình thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026.

12. Báo cáo của UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

13. Báo cáo của UBND tỉnh về kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thường lệ cuối năm 2025.

14. Báo cáo của UBND tỉnh về công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

15. Báo cáo của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; về công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

16. Báo cáo của UBND tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2026.

17. Báo cáo của UBND tỉnh về việc thi hành Hiến pháp, các văn bản QPPL của các cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.

18. Nghị quyết nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2026.

19. Nghị quyết phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026 nguồn ngân sách trung ương và đối ứng ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

20. Nghị quyết phân bổ các dự án khởi công mới thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, chuyển đổi số năm 2026.

21. Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách nhà nước, tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030.

22. Nghị quyết quy định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

23. Nghị quyết bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

24. Nghị quyết quy định nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

25. Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ; hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

26. Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 04/2016/NQ-HĐND ngày 21/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình về xác định phạm vi vành đai biên giới trên tuyến biên giới đất liền tỉnh Quảng Bình và Nghị quyết số 74/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về xác định phạm vi vành đai biên giới trên tuyến biên giới đất liền tỉnh Quảng Trị (cũ).

27. Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 28/2023/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) về quy định một số mức chi, nội dung chi đối với phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

28. Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

29. Nghị quyết quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị; chi tiếp khách trong nước, chi tiếp khách nước ngoài và chi tổ chức hội nghị quốc tế tại Việt Nam.

30. Nghị quyết quy định chính sách thu hút, đãi ngộ, đào tạo nguồn nhân lực bác sĩ tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030.

31. Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Đường ven biển và cầu Nhật Lệ 3, tỉnh Quảng Bình.

32. Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại phí, lệ phí trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

33. Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp đối với một số loại lệ phí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

34. Nghị quyết thông qua danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh có sử dụng đất (đợt 2) năm 2026.

35. Nghị quyết về điều chỉnh và phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2026 (nguồn ngân sách tỉnh quản lý).

36. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục và giáo viên đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp; trợ cấp đối với trẻ em đang học ở các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

37. Nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

38. Nghị quyết quy định một số chế độ cho thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu; mức thưởng theo thành tích thi đấu đối với huấn luyện viên, vận động viên và mức chi cụ thể để tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

39. Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quảng Bình quy định việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành (*Tờ trình số 2865/TTr-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh*).

40. Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030.

41. Nghị quyết ban hành quy định nội dung chi và mức hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại của tỉnh Quảng Trị.

42. Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 13/4/2012 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) về nâng cao năng lực hoạt động và chế độ chính sách đối với Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Trị.

43. Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ nhà ở đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

44. Nghị quyết quy định đối tượng và mức thăm, tặng quà cho người có công, thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhân dịp Tết Nguyên đán và Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7) hằng năm.

45. Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và lao động về nước.

46. Nghị quyết quy định mức phụ cấp, mức hỗ trợ, việc kiêm nhiệm chức danh, phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

47. Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 65/2013/NQ-HĐND ngày 18/07/2013 của HĐND tỉnh Quảng Bình xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI bầu.

48. Nghị quyết về giao số lượng hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh năm học 2026 - 2027.

49. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với động vật, sản phẩm động vật; mức hỗ trợ cho người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

50. Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất gỗ lớn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

51. Nghị quyết ban hành Quy định chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất nông nghiệp gắn với đẩy mạnh cơ giới hoá, hiện đại hoá sản xuất; Phát triển vùng nguyên liệu nông nghiệp, thủy sản bền vững đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

52. Nghị quyết ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

53. Báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh.

54. Một số nội dung khác (nếu có).